

Số: 165 /BC-UBND

Minh Long, ngày 04 tháng 8 năm 2016

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2016 và xây dựng
kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2017**

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2016

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

Hiện nay trên địa bàn huyện Minh Long chỉ mới có 01 hợp tác xã được thành lập (Hợp tác xã nông nghiệp Long Hiệp) từ cuối tháng 4/2016, bước đầu đang đi vào hoạt động nên chưa có doanh thu.

2. Về thành viên, lao động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

Hợp tác xã nông nghiệp Long Hiệp có tất cả 35 xã viên, tổng vốn góp là 310 triệu đồng. Mức góp vốn ít nhất là 2 triệu đồng, cao nhất là 50 triệu đồng.

3. Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã:

Có 3 cán bộ trong Ban quản trị, trong đó có 01 cán bộ kiêm giám đốc, 01 cán bộ kiêm phó giám đốc.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ sơ cấp, trung cấp: 02 cán bộ, đạt 67,67%.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ cao đẳng, đại học: 01 cán bộ, đạt 33,33%.

II. ĐÁNH GIÁ THEO LĨNH VỰC

Hợp tác xã nông nghiệp Long Hiệp chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, thủy lợi, sản phẩm chủ yếu là cung cấp các cây, con giống, cung cấp phân bón, thuốc trừ sâu cho người dân; cung cấp nước sinh hoạt cho người dân. Tuy nhiên vì mới thành lập nên chưa có số liệu báo cáo.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

1.1. Ở cấp trung ương

Sau khi Quốc hội ban hành Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 193/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của hợp tác xã nông nghiệp. Trước đó, Chính phủ đã có Nghị định số 151/2007/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của tổ HTX; Nghị quyết 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 02/2006/TT-BKH ngày 13/02/2006 hướng dẫn thực hiện một số điều tại Nghị định số 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã.

Những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị

* **Thuận lợi:** Chính phủ rất quan tâm đến việc phát triển kinh tế tập thể (Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Tổ hợp tác,...) đặc biệt là năm 2012 đã ban hành Luật Hợp tác xã nhằm định hướng cho loại hình kinh tế này đi vào hoạt động nề nếp, đúng luật và được pháp luật bảo vệ.

* **Khó khăn:** Việc triển khai các văn bản chưa thật sâu rộng, mô hình kinh tế hạn chế, nhất là tại các huyện miền núi.

1.2. Ở cấp địa phương

Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 về việc thông qua đề án củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2014, định hướng đến năm 2020;

UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND về chính sách hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2015 – 2020;

* **Thuận lợi:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, nhất là các huyện miền núi, hải đảo có nhiều chương trình, chính sách nhằm phát triển kinh tế - xã hội, thoát nghèo bền vững như 135, 30a, Nông thôn mới,... Đây là một sự thuận lợi cho sự hình thành và phát triển mô hình kinh tế tập thể (hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác,...) Và trên địa bàn huyện Minh Long cũng bắt đầu có một số nhóm người hợp tác thành lập hợp tác xã (Hiện nay đã có 01 hợp tác xã đã được cấp giấy đăng ký kinh doanh, 01 hợp tác xã đang hoàn thiện hồ sơ).

* **Khó khăn:** Đối với nhiều địa phương khác trong tỉnh, việc thành lập và hoạt động của mô hình kinh tế tập thể đã thực hiện từ lâu, tuy nhiên với huyện miền núi như Minh Long loại hình kinh tế tập thể hết sức mới mẻ nên việc cập nhật cũng như thu thập, nghiên cứu văn bản còn lúng túng, thiếu sót nhất là các văn bản hướng dẫn, phối kết hợp giữa nhà nước với các hợp tác xã, tạo điều kiện cho các hợp tác xã hoạt động theo đúng định hướng của huyện cũng như của tỉnh đề ra.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Như đã nêu trên, mô hình kinh tế tập thể đối với huyện Minh Long còn khá mới mẻ nên huyện chưa ban hành cơ chế, chính sách cụ thể để quản lý về mặt hành chính với loại hình kinh tế tập thể này.

Bước đầu trong quá trình thực hiện, UBND huyện đã ban hành công văn số 289/UBND-KTTH ngày 17/6/2016 về việc triển khai thành lập mới hợp tác xã nông nghiệp, liên hiệp hợp tác xã hoặc các loại hình tổ hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn huyện. Nhằm khuyến khích các đơn vị, tổ chức, cá nhân mạnh dạn thành lập mô hình kinh tế tập thể, chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017

NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

Tình hình phát triển kinh tế hiện nay tỉnh Quảng Ngãi nói chung, huyện Minh Long nói riêng đều hướng về xây dựng nông thôn mới, từng bước thoát nghèo bền vững, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, tạo cảnh quan, môi trường, cơ sở hạ tầng của huyện nhà ngày càng khang trang, giàu đẹp hơn. Để thực hiện được việc này cần phải có sự đầu tư từ cả hai phía là nhà nước và người dân, Nhà nước sẽ ban hành những cơ chế, chính sách, chương trình dự án, nguồn vốn còn người dân đóng góp vừa sức người vừa sức của để thực hiện những chương trình, dự án mà nhà nước ban hành trên cơ sở pháp lý hiện hành.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể

Xác định định hướng chung phát triển kinh tế tập thể năm 2017 là tiếp tục khuyến khích thành lập mới hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; nâng cao hiệu quả đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo một cách bền vững; nâng cao vai trò, vị trí của khu vực kinh tế tập thể trong nền kinh tế.

3. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã nhanh và bền vững, góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt là đối với nông nghiệp và nông thôn. Phân đấu đến năm 2020 khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã có vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Xác định tiềm năng về ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, địa bàn của khu vực kinh tế tập thể trong quá trình tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển

đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của khu vực này phù hợp với đặc điểm kinh tế, tự nhiên, xã hội của ngành, địa phương mình.

- xác định những chỉ tiêu hoạt động của khu vực kinh tế tập thể: tăng năng suất, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, nâng cao năng lực hoạt động của các hợp tác xã; cải thiện đời sống thành viên và cộng đồng; tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tăng cường tình đoàn kết xã hội trên cơ sở cùng chia sẻ lợi ích lâu dài giữa các thành viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2017

5.1. Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật hợp tác xã năm 2012.

5.2. Tuyên truyền Luật hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực hợp tác xã.

5.3. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 – 2020 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.


5.6. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

Trên đây là tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2016 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2017 của huyện Minh Long, kính báo cáo để Sở Kế hoạch & Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- CT, PCT;
- Phòng TC-KH huyện;
- C, PVP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Đình Tiến



Phụ lục 1
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

STT	Chủ tiêu	Đơn VT	Thực hiện năm 2015	Năm 2016		Kế hoạch năm 2017
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	
I	Hợp tác xã					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%				
2	Tổng số hợp tác xã	HTX		1	2	3
	Trong đó: Số hợp tác xã thành lập mới	HTX		1	2	1
	Số hợp tác xã giải thể	HTX				
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người		35	42	52
	Trong đó: Số thành viên mới	Thành viên		35	42	42
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên				
	Trong đó: Số lao động thường xuyên mới	Người				
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người				
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm		30	530	700
	Trong đó: Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm				
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm				
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX	Tr đồng/năm				
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người		3	6	10
	Trong đó: Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp	Người		2	3	6
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người		1	3	4
II	Liên hiệp hợp tác xã			0	0	0
1	Tổng số liên hiệp HTX	LH HTX				
	Trong đó: Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				
III	Tổ hợp tác			0		

1	Tổng số tổ hợp tác	THT					
	Trong đó: Số tổ hợp tác thành lập mới	THT					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã	THT					
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên					
	Trong đó: Số thành viên mới thu hút	Thành viên					
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm					
4	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm					



Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI
 HỮU NGHĨ ĐƠN VỊ NGHỀ NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

STT	Chủ tiêu	Đơn VT	Thực hiện năm 2015	Năm 2016			Kế hoạch năm 2017
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước TH cả năm	
1	Hợp tác xã						
	Tổng số hợp tác xã	HTX			1	2	3
	Chia ra:						
	- Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX					
	- Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX			1	2	3
	- Hợp tác xã xây dựng	HTX					
	- Hợp tác xã thương mại	HTX					
	- Hợp tác xã tín dụng	HTX					
	- Hợp tác xã vận tải	HTX					
	- Hợp tác xã khác	HTX					
2	Liên hiệp hợp tác xã					0	0
	Tổng số hợp tác xã	LHHTX					
	Chia ra:						
	- LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX					
	- LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX					
	- LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX					
	- LH hợp tác xã thương mại	LHHTX					
	- LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX					
	- LH hợp tác xã vận tải	LHHTX					
	- LH hợp tác xã khác	LHHTX					
3	Tổ hợp tác					0	0
	Tổng số hợp tác xã	THT					
	Chia ra:						
	- Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	THT					
	- Tổ hợp tác nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	THT					
	- Tổ hợp tác xã xây dựng	THT					
	- Tổ hợp tác thương mại	THT					
	- Tổ hợp tác tín dụng	THT					
	- Tổ hợp tác vận tải	THT					
	- Tổ hợp tác khác	THT					



Phụ lục 4

KẾT QUẢ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

STT	Chủ tiêu	Đơn VT	Thực hiện năm 2015	Năm 2016			Kế hoạch năm 2017
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước TH cả năm	
I	Hỗ trợ chung đối với các HTX						
1	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực						
	- Số người được cử đi đào tạo	Người					2
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					20
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					20
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người					4
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					12
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					12
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					
2	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					2
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					38
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					38
3	Hỗ trợ về ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					
4	Hỗ trợ về tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng số vốn được vay	Tr đồng					
5	Tạo điều kiện tham gia các CTMT, chương trình phát triển KT-XH						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
6	Hỗ trợ thành lập mới						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					

II	Hỗ trợ riêng đối với HTX nông, lâm, ngư, diêm nghiệp						
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					
2	Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất						
	- Số hợp tác xã hỗ trợ giao đất	HTX					
	Tổng diện tích được giao đất	m ²					
	- Số hợp tác xã hỗ trợ cho thuê đất	HTX					
	Tổng diện tích được cho thuê đất	m ²					
3	Ưu đãi về tín dụng						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng số vốn được vay ưu đãi	Tr đồng					
4	Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					
5	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
	Trong đó: Ngân sách trung ương	Tr đồng					
	Ngân sách địa phương	Tr đồng					